

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước năm 2024**

Thực hiện Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 16/4/2024 của UBND Thành phố về công tác bảo vệ bí mật nhà nước (BMNN) năm 2024, Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước năm 2024 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các văn bản pháp luật, các chỉ đạo, hướng dẫn về bảo vệ BMNN tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên, người lao động trong các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố.

2. Chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn, hoạt động lợi dụng sơ hở để lấy cắp, chiếm đoạt BMNN; xem xét xử lý nghiêm các vụ việc liên quan đến lộ, mất BMNN; kịp thời đề xuất, triển khai các biện pháp khắc phục sơ hở, thiếu sót trong công tác bảo vệ BMNN.

3. Gắn trách nhiệm của lãnh đạo các phòng thuộc Sở, các Phòng giáo dục và đào tạo, các cơ sở giáo dục trong công tác bảo vệ BMNN. Lãnh đạo các phòng thuộc sở, các phòng giáo dục và đào tạo các cơ sở giáo dục căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế triển khai đồng bộ các biện pháp nhằm bảo vệ tuyệt đối an toàn BMNN; có biện pháp cụ thể, kịp thời chỉ đạo các tập thể, cá nhân trong cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác bảo vệ BMNN.

**II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM**

1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong công tác bảo vệ BMNN tại các phòng thuộc Sở, các phòng giáo dục và đào tạo, các cơ sở giáo dục. Rà soát, củng cố, kiện toàn, phân công cụ thể cán bộ lãnh đạo phụ trách; công chức, viên chức kiêm nhiệm theo dõi, tham mưu công tác bảo vệ BMNN; công chức, viên chức, nhân viên quản lý tài liệu mật trong các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục đảm bảo đáp ứng yêu cầu về phẩm chất, năng lực, tinh thần trách nhiệm.

2. Tăng cường tổ chức, nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật, các văn bản quy định về công tác bảo vệ BMNN<sup>(1)</sup> đến toàn thể đảng viên, công chức, viên chức, giáo

<sup>(1)</sup> Luật Bảo vệ BMNN, Nghị định số 26/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 ban hành quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ BMNN; Thông tư số 24/2020/TT-BCA ngày 10/3/2020 quy định biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ BMNN; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục BMNN trong các ngành, lĩnh vực; Quyết định số 18/2022/QĐ-UBND ngày 25/4/2022 của UBND thành phố Hà Nội ban hành Quy chế Bảo vệ BMNN trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội; Công văn số 42212/VPCP-NC ngày 14/11/2023 của Văn phòng Chính phủ về việc tăng cường công tác bảo vệ BMNN trên không gian mạng để thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái; Công văn số 1056-CV/TU ngày 22/3/2024 của Thành ủy Hà Nội về việc thực hiện nghiêm Luật Bảo vệ BMNN; Nội quy bảo vệ BMNN Ngành giáo dục và đào tạo...



viên, nhân viên, người lao động thuộc phạm vi quản lý bằng nhiều hình thức phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo thực chất, hiệu quả để nâng cao ý thức chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN. Chú trọng quán triệt đảng viên, công chức, viên chức, giáo viên, nhân viên, người lao động không sử dụng máy tính kết nối mạng Internet để soạn thảo, lưu giữ, gửi văn bản, tài liệu mật. Việc trao đổi thông tin có BMNN qua điện thoại, mạng viễn thông và các thiết bị liên lạc khác phải được bảo mật theo đúng quy định của pháp luật về cơ yếu. Quản lý chặt chẽ các thiết bị, phương tiện kỹ thuật có chức năng lưu giữ thông tin...

3. Tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quy định của pháp luật và công tác bảo vệ BMNN thuộc phạm vi quản lý

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung nội quy bảo vệ BMNN trong cơ quan, đơn vị đảm bảo phù hợp quy định của pháp luật. Chú trọng xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm quy định bảo vệ BMNN trong việc soạn thảo, lưu giữ, bảo quản văn bản tài liệu; sử dụng, quản lý, bảo vệ thiết bị máy tính kết nối Internet; tiếp xúc, trao đổi, cung cấp thông tin...

- Chủ động có biện pháp phòng, chống lộ, mất BMNN và các vi phạm về bảo vệ BMNN. Thường xuyên rà soát, kịp thời phát hiện, khắc phục, chấn chỉnh, xử lý ngay những tồn tại, hạn chế, sơ hở, vi phạm trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN tại cơ quan, đơn vị như: chưa phân công công chức, viên chức kiêm nhiệm theo dõi, tham mưu công tác bảo vệ BMNN; không thiết lập hệ thống sổ đăng ký, chuyển giao, sao chụp BMNN để theo dõi, quản lý; xác định BMNN và độ mật của BMNN không đúng quy định, không căn cứ vào danh mục BMNN; không chuyển giao BMNN; sao chụp, chuyển giao, phổ biến, cung cấp, tiêu hủy BMNN trái quy định; không thông kê, lưu giữ, bảo quản BMNN theo quy định; soạn thảo, lưu giữ BMNN bằng máy tính và các thiết bị chưa được kiểm tra, đảm bảo an ninh, an toàn; chuyển đổi mục đích sử dụng máy tính, thiết bị khi chưa loại bỏ BMNN; sửa dụng trái quy định các thiết bị có tính năng thu, phát tín hiệu, ghi âm, ghi hình trong hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung BMNN; chụp, lưu giữ các bản ảnh tài liệu BMNN bằng điện thoại thông minh; trao đổi thông tin có BMNN qua điện thoại; truyền đưa BMNN trên không gian mạng; lập nhóm zalo trong nội bộ cơ quan, đơn vị hoặc kết nối giữa các cơ quan, đơn vị để thông báo, trao đổi, gửi nhận thông tin, tài liệu BMNN...

- Tăng cường bảo vệ BMNN trong việc: soạn thảo, xác định BMNN và độ mật, phát hành, sao chụp, truyền, chuyển, giao, nhận, bảo quản, lưu giữ, cung cấp BMNN (*nhất là qua môi trường mạng*); sử dụng, quản lý, bảo vệ máy tính, thiết bị viễn thông tin học; việc ứng dụng công nghệ thông tin và vận hành, quản lý mạng nội bộ, mạng Internet, mạng viễn thông công cộng; quản lý, sử dụng điện thoại thông minh, các phương tiện thu phát tại những nơi diễn ra các hoạt động có tin, tài liệu BMNN; việc truyền đưa thông tin, tài liệu trên hệ thống quản lý điều hành văn bản, trang tin, Website, công thông tin điện tử, hệ thống mạng; việc trao đổi, cung cấp thông tin...

- Chủ động đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ thực tế công tác bảo vệ BMNN.



- Chú trọng công tác quản lý, điều hành các Công Thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử thuộc phạm vi quản lý để phòng ngừa, ngăn chặn việc để lộ BMNN trên không gian mạng.

- Phối hợp với cơ quan chức năng kiểm tra an toàn máy tính, thiết bị, phần mềm trước khi đưa vào sử dụng. Kiểm tra định kỳ an toàn máy tính, phần mềm, mạng nội bộ trong thời gian sử dụng. Cập nhật cảnh báo về lỗ hổng bảo mật, nguy cơ mất an ninh, an toàn thông tin và lộ, mất BMNN trên không gian mạng, có giải pháp ngăn chặn, khắc phục lỗ hổng.

4. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, quản lý cán bộ. Làm tốt công tác rà soát tiêu chuẩn chính trị, xác minh nhân sự phục vụ bổ nhiệm cán bộ, bố trí nhân sự tại các vị trí trọng yếu, cơ mật. Nâng cao tinh thần cảnh giác, ý thức bảo vệ BMNN cho công chức, viên chức quản lý, nắm giữ BMNN. Chủ động có biện pháp phòng ngừa, bảo vệ cán bộ, đảng viên trước khả năng bị móc nối, tác động, mua chuộc, lôi kéo vào hoạt động thu thập thông tin, tài liệu BMNN, kịp thời phát hiện dấu hiệu để có biện pháp ngăn chặn, xử lý. Chấp hành nghiêm quy định về tổ chức hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung BMNN.

5. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ BMNN. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN. Kịp thời phát hiện những hạn chế, sơ hở, yếu kém, sai phạm, các dấu hiệu vi phạm pháp luật về bảo vệ BMNN và lộ, mất BMNN, xác định nguyên nhân, triển khai ngay những biện pháp cần thiết để ngăn chặn, hạn chế thấp nhất thiệt hại xảy ra, có giải pháp hiệu quả để khắc phục, chấn chỉnh; phối hợp các cơ quan, đơn vị chức năng xử lý nghiêm theo quy định, nhất là các hành vi làm lộ, mất BMNN.

6. Tổ chức thực hiện tốt phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tại mỗi cơ quan, đơn vị. Thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn, nhắc nhở đảng viên, công chức, viên chức, giáo viên, nhân viên, người lao động kịp thời cung cấp thông tin với cơ quan chức năng khi phát hiện hành vi xâm phạm BMNN.

7. Phối hợp với lực lượng công an và các cơ quan, đơn vị chức năng trong việc nắm tình hình, xác minh, điều tra, truy xét, truy tìm các vụ lộ, mất BMNN và các vi phạm pháp luật về bảo vệ BMNN xảy ra tại cơ quan, đơn vị, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý, xử lý nghiêm theo quy định đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm để tăng tính giáo dục, răn đe.

8. Tổ chức rà soát để gia hạn thời hạn bảo vệ BMNN, điều chỉnh độ mật, giải mật, tiêu hủy BMNN theo quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN.

9. Thực hiện nghiêm chế độ sơ kết, tổng kết, báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác bảo vệ BMNN.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Văn phòng Sở**

- Là đầu mối, thường trực, giúp lãnh đạo Sở triển khai thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong toàn ngành. Tham mưu xây dựng kế hoạch, đề xuất sửa



đôi, bổ sung nội quy công tác bảo vệ BMNN, quy chế công tác văn thư, lưu trữ; kế hoạch kiểm tra công tác bảo vệ BMNN. Thường xuyên rà soát bổ sung trang thiết bị, sổ sách đảm bảo công tác bảo vệ BMNN tại cơ quan Sở.

- Lập danh mục BMNN trong các ngành, các lĩnh vực gửi kèm theo kế hoạch. Đăng tải văn bản, tài liệu, nội dung phổ biến pháp luật bảo vệ BMNN trên Cổng thông tin ngành. Theo dõi việc tuyên truyền, triển khai và thực hiện các quy định của pháp luật và các văn bản về công tác bảo vệ BMNN tại cơ quan Sở, các phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố.

- Quản lý, sử dụng con dấu trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước đảm bảo đúng quy định. Hướng dẫn thực hiện nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ cơ quan.

- Duy trì 01 phòng dùng chung, có máy tính không kết nối internet cho các phòng soạn thảo văn bản BMNN. Trang bị, bàn giao phòng Tổ chức cán bộ quản lý, sử dụng 01 bộ máy tính kèm theo máy in; Thanh tra Sở quản lý, sử dụng 02 bộ máy tính, máy in phục vụ soạn thảo văn bản, tài liệu mật.

- Tham mưu triển khai rà soát để gia hạn, điều chỉnh độ mật, giải mật, tiêu hủy BMNN; phối hợp Thanh tra Sở và các phòng liên quan tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ BMNN đối với cơ quan, đơn vị thuộc Sở.

## **2. Phòng Chính trị, tư tưởng - Khoa học công nghệ**

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Sở và các phòng liên quan tham mưu xây dựng quy định về quản lý, khai thác, sử dụng máy tính, thiết bị, ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông, hệ thống mạng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác bảo vệ BMNN; hướng dẫn các cơ quan đơn vị trong Ngành tổ chức thực hiện.

- Kiểm tra an ninh, an toàn máy tính, thiết bị đảm bảo an ninh, an toàn trước khi đưa vào sử dụng.

- Phối hợp Thanh tra Sở và các phòng liên quan tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ BMNN đối với cơ quan, đơn vị thuộc Sở.

## **3. Phòng Tổ chức cán bộ**

- Chủ trì, phối hợp các phòng liên quan tham mưu thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ; rà soát tiêu chuẩn chính trị, lựa chọn cán bộ có đủ tiêu chuẩn làm việc tại các vị trí trọng yếu, cơ mật.

- Đề xuất kiện toàn, thực hiện chế độ chính sách đối với công chức kiêm nhiệm bảo vệ BMNN của Sở.

- Phối hợp Thanh tra Sở và các phòng liên quan tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ BMNN đối với cơ quan, đơn vị thuộc Sở.

## **4. Thanh tra Sở**

- Chủ trì, phối hợp các phòng liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ BMNN đối với cơ quan, đơn vị thuộc Sở.

## **5. Phòng Kế hoạch - Tài chính**

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách; phối hợp với Văn phòng và các phòng liên quan tham mưu, rà soát kinh phí phục vụ công tác bảo vệ BMNN đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định của pháp luật.



## 6. Các phòng thuộc Sở

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật và các văn bản về công tác bảo vệ BMNN đến đảng viên, cán bộ, công chức, nhân viên, người lao động thuộc phạm vi quản lý. Chỉ đạo cán bộ, công chức, nhân viên, người lao động thuộc phòng thực hiện nghiêm nội quy, quy định, hướng dẫn về công tác bảo vệ BMNN của Sở.

- Phối hợp tham mưu đề xuất sửa đổi, bổ sung ban hành nội quy, quy định bảo vệ bí mật nhà nước của Sở và các văn bản về bảo vệ BMNN thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý của Sở.

- Phối hợp kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về bảo vệ BMNN tại cơ quan Sở, trường học, cơ sở giáo dục.

- Phân công công chức quản lý tài liệu mật của phòng để tiếp nhận, chuyển giao, phân loại, lưu giữ văn bản, tài liệu mật theo chế độ mật; thực hiện bàn giao, thu hồi tài liệu, vật chứa BMNN khi người được phân công quản lý bí mật nhà nước thôi việc, chuyển công tác, nghỉ hưu hoặc vì lý do khác mà không được phân công tiếp tục quản lý BMNN; thực hiện nộp lưu hồ sơ, tài liệu mật vào lưu trữ cơ quan theo quy định tại Điều 28, Điều 29, Điều 30, Điều 31 Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

## 7. Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã; cơ sở giáo dục trực thuộc

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật và các văn bản về công tác bảo vệ BMNN nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên trong thực hiện công tác bảo vệ BMNN.

- Trong phạm vi quản lý, chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác trọng tâm trong kế hoạch này đảm bảo phù hợp tình hình đồng thời thực hiện nghiêm quy định công tác bảo vệ BMNN trong cơ quan, đơn vị.

## IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Trưởng phòng thuộc Sở, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã, Hiệu trưởng trường trực thuộc triển khai thực hiện các nội dung theo kế hoạch. Thực hiện nghiêm túc chế độ, định kỳ báo cáo năm trước ngày 15/11/2024; kịp thời báo cáo các vụ việc, dấu hiệu lộ, mất BMNN và các vi phạm pháp luật bảo vệ BMNN về Sở Giáo dục và Đào tạo. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Bộ phận Pháp chế, Văn phòng Sở, đ/c Vũ Công Thắng, SĐT: 0912.567.289, email: congthang@hanoiedu.vn) để phối hợp giải quyết./

### Nơi nhận:

- Đ/c Giám đốc Sở;
- Các đ/c Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các phòng GDĐT quận, huyện, thị xã;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.



**Trần Thế Cường**



## DANH MỤC

Một số văn bản liên quan đến công tác bảo vệ BMNN  
(Kèm theo Kế hoạch số 1469/KH-SGDDĐT ngày 15/5/2024  
của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội)

STT	Số/Ký hiệu	Ngày ban hành	Trích yếu
I	<b>QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ BAN HÀNH DANH MỤC BMNN TRONG CÁC NGÀNH, CÁC LĨNH VỰC</b>		
1	<u>774/QĐ-TTg</u>	05/06/2020	<u>Danh mục bí mật Nhà nước thuộc lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng</u>
2	<u>808/QĐ-TTg</u>	10/06/2020	<u>Về việc ban hành Danh mục bí mật nhà nước của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh</u> <u>Tài liệu đính kèm</u>
3	<u>872/QĐ-TTg</u>	19/06/2020	<u>Danh mục bí mật Nhà nước mức độ mật của Hội Cựu chiến binh Việt Nam</u> <u>Tài liệu đính kèm</u>
4	<u>960/QĐ-TTg</u>	07/07/2020	<u>Danh mục bí mật nhà nước lĩnh vực Nội vụ</u> <u>Tài liệu đính kèm</u>
5	<u>969/QĐ-TTg</u>	07/07/2020	<u>Về việc ban hành Danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực Giao thông vận tải</u> <u>Tài liệu đính kèm</u>
6	<u>970/QĐ-TTg</u>	07/07/2020	<u>Ban hành Danh mục bí mật nhà nước thuộc Tòa án nhân dân</u> <u>Tài liệu đính kèm</u>
7	<u>971/QĐ-TTg</u>	07/07/2020	<u>Ban hành danh mục bí mật Nhà nước thuộc lĩnh vực công tác dân tộc</u> <u>Tài liệu đính kèm</u>
8	<u>988/QĐ-TTg</u>	09/07/2020	<u>Về việc ban hành Danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</u> <u>Tài liệu đính kèm</u>
9	<u>1178/QĐ-TTg</u>	04/08/2020	<u>Về việc ban hành Danh mục bí mật nhà nước trong lĩnh vực đối ngoại và hội nhập quốc tế</u> <u>Tài liệu đính kèm</u>
10	<u>1180/QĐ-TTg</u>	04/08/2020	<u>Ban hành Danh mục bí mật nhà nước thuộc Viện kiểm sát nhân dân</u> <u>Tài liệu đính kèm</u>

STT	Số/Ký hiệu	Ngày ban hành	Trích yếu
11	<u>1222/QĐ-TTg</u>	11/08/2020	Về việc ban hành Danh mục bí mật nhà nước của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam <u>Tài liệu đính kèm</u>
12	<u>1294/QĐ-TTg</u>	24/08/2020	Về việc ban hành Danh mục bí mật nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ <u>Tài liệu đính kèm</u>
13	<u>1295/QĐ-TTg</u>	24/08/2020	Ban hành Danh mục bí mật nhà nước lĩnh vực Y tế <u>Tài liệu đính kèm</u>
14	<u>1306/QĐ-TTg</u>	26/08/2020	Về việc ban hành Danh mục Bí mật nhà nước của Quốc hội, cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tổng Thư ký Quốc hội, Văn phòng Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội <u>Tài liệu đính kèm</u>
15	<u>1369/QĐ-TTg</u>	03/09/2020	Về việc ban hành Danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực Công nghiệp và Thương mại <u>Tài liệu đính kèm</u>
16	<u>1441/QĐ-TTg</u>	23/09/2020	Ban hành Danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực kế hoạch, đầu tư và thống kê <u>Tài liệu đính kèm</u>
17	<u>1451/QĐ-TTg</u>	24/09/2020	Về việc ban hành Danh mục bí mật nhà nước lĩnh vực lao động và xã hội <u>Tài liệu đính kèm</u>
18	<u>1494/QĐ-TTg</u>	02/10/2020	Ban hành Danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực xây dựng <u>Tài liệu đính kèm</u>
19	<u>1660/QĐ-TTg</u>	26/10/2020	Về việc ban hành Danh mục bí mật nhà nước lĩnh vực tài nguyên và môi trường <u>Tài liệu đính kèm</u>
20	<u>1722/QĐ-TTg</u>	03/11/2020	Danh mục bí mật nhà nước của Đảng
21	<u>1765/QĐ-TTg</u>	09/11/2020	Ban hành Danh mục bí mật nhà nước của Chủ tịch nước, Văn phòng Chủ tịch nước <u>Tài liệu đính kèm</u>
22	<u>1923/QĐ-TTg</u>	25/11/2020	Ban hành Danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực tài chính, ngân sách <u>Tài liệu đính kèm</u>



STT	Số/Ký hiệu	Ngày ban hành	Trích yếu
23	<u>2182/QĐ-TTg</u>	21/12/2020	<u>Ban hành Danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực Ngân hàng</u> <u>Tài liệu đính kèm</u>
24	<u>2238/QĐ-TTg</u>	29/12/2020	<u>Ban hành danh mục bí mật nhà nước trong lĩnh vực thông tin và truyền thông</u> <u>Tài liệu đính kèm</u>
25	<u>2288/QĐ-TTg</u>	31/12/2020	<u>Về việc ban hành Danh mục bí mật nhà nước của Công đoàn Việt Nam</u> <u>Tài liệu đính kèm</u>
26	<u>39/QĐ-TTg</u>	12/01/2021	<u>Về việc ban hành Danh mục bí mật nhà nước của Hội Nông dân Việt Nam</u> <u>Tài liệu đính kèm</u>
27	<u>211/QĐ-TTg</u>	17/02/2021	<u>Ban hành Danh mục bí mật nhà nước của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Chính phủ</u> <u>Tài liệu đính kèm</u>
28	<u>277/QĐ-TTg</u>	26/02/2021	<u>Ban hành danh mục bí mật nhà nước của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp</u> <u>Tài liệu đính kèm</u>
29	<u>741/QĐ-TTg</u>	20/05/2021	<u>Về việc ban hành Danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực xây dựng pháp luật, hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, bồi thường nhà nước, giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế</u> <u>Tài liệu đính kèm</u>
30	<u>504/QĐ-TTg</u>	22/04/2022	<u>Về việc ban hành Danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực kiểm toán nhà nước</u> <u>Tài liệu đính kèm</u>
31	<u>1285/QĐ-TTg</u>	25/10/2022	<u>Về việc ban hành Danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao</u> <u>Tài liệu đính kèm</u>
32	<u>531/QĐ-TTg</u>	19/05/2023	<u>Ban hành Danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo</u> <u>Tài liệu đính kèm</u>
<b>II</b>	<b>LUẬT, NGHỊ ĐỊNH, THÔNG TƯ VÀ MỘT SỐ VĂN BẢN LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC BẢO VỆ BÍ MẬT NHÀ NƯỚC</b>		
1	<u>29/2018/QH14</u>	15/11/2018	<u>Luật Bảo vệ bí mật nhà nước</u>
2	<u>26/2020/NĐ-CP</u>	28/02/2020	<u>Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước</u>



STT	Số/Ký hiệu	Ngày ban hành	Trích yếu
3	24/2020/TT-BCA	10/3/2020	Ban hành biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước
4	868/TTg-NC	09/07/2020	Về việc đính chính nội dung Quyết định của Thủ tướng chính phủ
5	06/2021/QĐ-TTg	18/02/2021	Bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do Thủ tướng Chính phủ ban hành về xác định khu vực cấm, địa điểm cấm và danh mục bí mật nhà nước độ Tuyệt mật, Tối mật
6	21/2021/TT-BCA	19/02/2021	Bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công an ban hành về danh mục bí mật nhà nước độ Mật
7	100/2022/NĐ-CP	07/12/2022	Bãi bỏ Nghị định số 49/2012/NĐ-CP ngày 04 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ quy định danh mục các quyết định hành chính, hành vi hành chính thuộc phạm vi bí mật nhà nước trong các lĩnh vực quốc phòng, an ninh, ngoại giao
8	18/2022/QĐ-UBND	25/4/2022	Quyết định ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Thành phố Hà Nội
9	1040/QĐ-SGDĐT	04/5/2024	Quyết định ban hành nội quy bảo vệ bí mật nhà nước Ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội